

Số: 2628/QĐ-UBND

Ninh Giang, ngày 06 tháng 10 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách nhà nước Quý III/2023**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 21/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Ninh Giang về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 21/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Ninh Giang về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu - chi ngân sách địa phương, phương án phân bổ ngân sách huyện năm 2023;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Tờ trình số 263/TTr-TCKH ngày 05/10/2023.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách huyện Ninh Giang Quý III năm 2023 (Có biểu chi tiết đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện,

Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Thường trực Huyện ủy;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Công thông tin điện tử huyện;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, TCKH.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Xuân Trường**

**CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG QUÝ III NĂM 2023**

(Đính kèm Quyết định số 262/QĐ-UBND ngày 06 / 10 / 2023 của UBND huyện Ninh Giang)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Thực hiện quý III/2023	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
<b>A</b>	<b>TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN</b>	<b>469.814</b>	<b>240.189,7</b>	<b>51,1</b>	<b>111,4</b>
<b>I</b>	<b>Thu cân đối NSNN</b>	<b>469.814</b>	<b>71.550,3</b>	<b>15,2</b>	<b>143,4</b>
1	Thu nội địa	469.814	70.662,2	15,0	146,2
2	Thu viện trợ		-		
3	Thu từ hoạt động XNK		-		
4	Thu từ các khoản đóng góp		888,1		56,3
<b>II</b>	<b>Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang</b>		-		-
<b>III</b>	<b>Thu chuyển giao ngân sách</b>		<b>168.639,4</b>		<b>101,8</b>
1	Thu BS cân đối		156.266,7		125,2
2	Thu BS mục tiêu		12.372,7		30,3
<b>B</b>	<b>TỔNG CHI NSĐP</b>	<b>823.893</b>	<b>191.494,3</b>	<b>23,2</b>	<b>76,4</b>
<b>I</b>	<b>Tổng chi cân đối NSĐP</b>	<b>823.893</b>	<b>165.433,8</b>	<b>20,1</b>	<b>80,5</b>
1	Chi đầu tư phát triển	271.526	32.297,3	11,9	43,6
2	Chi thường xuyên	529.175	133.136,5	25,2	101,3
3	Dự phòng ngân sách	15.278		-	
4	Chi BS mục tiêu từ NSTW				
5	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	7.914		-	
<b>II</b>	<b>Chi BS cho NS cấp dưới</b>		<b>26.060,5</b>		<b>57,8</b>
<b>III</b>	<b>Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NS cấp tỉnh</b>	-	-		

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ III NĂM 2023**

(Đính kèm Quyết định số 268/QĐ-UBND ngày 06/10/2023 của phòng UBND huyện Ninh Giang)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Thực hiện Quý III/2023	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
<b>A</b>	<b>TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN</b>	<b>469.814</b>	<b>240.189,7</b>	<b>51,1</b>	<b>111,2</b>
<b>I</b>	<b>Thu nội địa</b>	<b>469.814</b>	<b>70.662,2</b>	<b>15,0</b>	<b>146,2</b>
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước	400	170,7	42,7	29,7
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài		1,3	-	
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	32.000	10.779,7	33,7	88,9
4	Thuế thu thập cá nhân	6.850	1.755,1	25,6	82,2
5	Thuế bảo vệ môi trường				
6	Lệ phí trước bạ	17.800	4.934,2	27,7	65,9
7	Thu phí, lệ phí	1.600	283,8	17,7	132,8
8	Các khoản thu về nhà, đất				
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp				
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	864	553,9	64,1	28,8
-	Thu tiền sử dụng đất	400.000	39.662,6	9,9	203,9
-	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	800	5.746,8	718,4	626,2
-	Tiền chi thuê và tiền bán bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước				
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết				
10	Thu khác ngân sách	6.500	5.099,4	78,5	252,5
11	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác	3.000	1.674,7	55,8	114,9
<b>II</b>	<b>Thu các khoản đóng góp</b>		<b>888,1</b>		<b>56,3</b>
<b>III</b>	<b>Thu cân đối từ hoạt động XNK</b>		-		-
<b>IV</b>	<b>Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang</b>		-		-
<b>V</b>	<b>Thu chuyển giao ngân sách</b>		<b>168.639,4</b>		<b>94,5</b>
<b>B</b>	<b>THU NGÂN SÁCH HUYỆN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP</b>				
<b>I</b>	<b>Từ các khoản thu phân chia</b>				
1	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%				

**BÁO CÁO THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG QUÝ III NĂM 2023**

(Đính kèm Quyết định số 201/QĐ-UBND ngày 07/10/2023 của phòng UBND huyện Ninh Giang)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm	Thực hiện Quý III/2023	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
	<b>TỔNG CHI NSĐP</b>	<b>823.893</b>	<b>191.494,3</b>	<b>23,2</b>	<b>93,2</b>
<b>A</b>	<b>CHI CĂN ĐỐI NSĐP</b>	<b>823.893</b>	<b>165.433,8</b>	<b>20,1</b>	<b>80,5</b>
<b>I</b>	<b>Chi đầu tư phát triển</b>	<b>271.526</b>	<b>32.297,3</b>	11,9	43,6
1	Chi đầu tư cho các dự án	271.526	32.297,3	11,9	43,6
2	Chi đầu tư phát triển khác				
<b>II</b>	<b>Chi thường xuyên</b>	<b>529.175</b>	<b>133.136,5</b>	<b>25,2</b>	<b>101,3</b>
	Trong đó:				
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	302.130	69.817,2	23,1	101,8
2	Chi khoa học và công nghệ				
3	Chi y tế, dân số và gia đình	745	15,0	2,0	
4	Chi văn hóa thông tin		181,6		105,0
5	Chi phát thanh, truyền hình	1.995	394,7	19,8	
6	Chi VH TT - thể dục thể thao	3.577	759,1	21,2	77,9
7	Chi bảo vệ môi trường		419,5		
8	Chi các hoạt động kinh tế	22.998	3.037,8	13,2	242,2
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	113.540	36.086,7	31,8	105,4
10	Chi đảm bảo xã hội	69.513	15.835,6	22,8	87,9
11	An ninh	4.608	1.836,3	39,9	146,7
12	Quốc phòng	9.618	4.693,0	48,8	81,2
13	Chi khác NS	451		-	
14	Các nhiệm vụ chi khác		60,0		14,5
<b>III</b>	<b>Dự phòng ngân sách</b>	<b>15.278</b>	-	-	
<b>IV</b>	<b>Chi tạo nguồn, điều chỉnh lương</b>	<b>7.914</b>	-	-	
<b>B</b>	<b>Chi BS cho ngân sách cấp dưới</b>		<b>26.060,5</b>		
<b>C</b>	<b>CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN</b>		-		
1	Chương trình mục tiêu quốc gia				
2	Cho các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư				
3	Cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên				

**BÁO CÁO THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN  
DỰ TOÁN NGÂN SÁCH QUÝ III NĂM 2023**

(Đính kèm QĐ số 267/QĐ-UBND ngày 10/10/2023 của UBND huyện Ninh Giang)

Căn cứ Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 21/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Ninh Giang về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 21/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Ninh Giang về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu - chi ngân sách địa phương, phương án phân bổ ngân sách huyện năm 2023;

Trên cơ sở kết quả thực hiện thu, chi ngân sách Quý III năm 2023 Ủy ban nhân dân huyện công khai, thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý III năm 2023 như sau:

**I. Tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý III năm 2023**

**1. Thu ngân sách nhà nước**

Tổng nguồn thu NSNN trên địa bàn Quý III/2023 đạt 240.189,7 triệu đồng, đạt 51,1% dự toán năm và bằng 111,4% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, thu nội địa trên địa bàn đạt 70.662,2 triệu đồng, cụ thể:

- Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước: 170,7 triệu đồng, đạt 42,7%;
- Thu thuế ngoài Quốc doanh: 10.779,7 triệu đồng, đạt 33,7%;
- Thuế thu nhập cá nhân: 1.755,1 triệu đồng, đạt 25,6%;
- Thu lệ phí trước bạ: 4.934,2 triệu đồng, đạt 27,7%;
- Thu phí, lệ phí: 283,8 triệu đồng, đạt 17,7%;
- Thu tiền sử dụng đất: 39.662,6 triệu đồng, đạt 9,9%;
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 553,9 triệu đồng, đạt 64,1%;
- Thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước: 5.746,8 triệu đồng, đạt 714,8%;
- Thu khác ngân sách: 5.099,4 triệu đồng, đạt 78,5%;
- Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản: 1.674,7 triệu đồng, đạt 55,8%.

( Có biểu số 94/CK-NSNN kèm theo)

**2. Chi ngân sách**

Tổng số chi ngân sách địa phương quý III năm 2023: đạt 191.494,3 triệu đồng đạt 23,2% so với dự toán cả năm (dự toán huyện giao). Trong đó: Chi đầu tư XDCB 32.297,3 triệu đồng bằng 11,9% so với kế hoạch; chi thường xuyên: 133.136,5 triệu đồng đạt 25,2%. Trong đó: Sự nghiệp kinh tế 3.037,8 triệu đồng đạt 13,2%, sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề 69.817,2 triệu đồng đạt 23,1% dự toán, quản lý hành chính 36.086,7 triệu đồng đạt 31,8% dự toán, chi an ninh 1.836,3 triệu đồng đạt 39,9% dự toán, chi quốc phòng 4.693 triệu đồng đạt 48,8% so với kế hoạch, chi đảm bảo xã hội 15.835,6 triệu đồng đạt 22,8%.

( Có biểu số 95/CK-NSNN kèm theo)

## **H. Đánh giá công tác thực hiện ngân sách quý III năm 2023**

### **1. Về thu ngân sách**

Công tác thu ngân sách được triển khai chặt chẽ, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Trong quý III năm 2023 dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, HĐND và sự điều hành của UBND huyện, một số khoản thu ngân sách trong quý III cơ bản đạt và vượt dự toán so với kế hoạch đề ra. Một số sắc thuế và các khoản thu khác đạt cao như: Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp 64,1%; Tiền cho thuê đất, mặt nước 718,4%...

Tuy nhiên, một số chỉ tiêu thu đạt thấp, cụ thể như: Thu tiền sử dụng đất đạt 9,9%; Thu phí, lệ phí 17,7% ...

\* Nguyên nhân:

- Công tác thu tiền sử dụng đất đạt thấp do ảnh hưởng sau dịch Covid và suy thoái về kinh tế và tình hình chính trị bất ổn.
- Việc quản lý, khai thác các loại phí và lệ phí chưa được đầy đủ, kịp thời.

### **2. Về chi ngân sách**

- Về cơ bản chi ngân sách nhà nước đã đảm bảo nguồn kinh phí đáp ứng nhu cầu chi thường xuyên của các cấp, các ngành theo dự toán được giao. Công tác quản lý chi ngân sách nhà nước được tăng cường đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả. Giải quyết kịp thời chi hoạt động của bộ máy chính quyền Đảng, đoàn thể, chi thực hiện nhiệm vụ an ninh - quốc phòng luôn được đảm bảo, kinh phí cho giáo dục được cấp phát kịp thời, chi đảm bảo xã hội được quan tâm. Các nguồn kinh phí bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên được sử dụng đúng mục đích và theo đúng qui định hiện hành.

-----